

Số : 299/TB-TTPTQĐ-QL.PTQĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2023

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; Văn bản số 1949/BTP-BTTP ngày 14/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc triển khai Thông tư số 02/2022/TT-BTP;

Căn cứ Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND ngày 16/10/2013 của UBND Thành phố về ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn Thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND ngày 16/10/2013 của UBND Thành phố;

Thực hiện Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023; Quyết định số 239/QĐ-STNMT-KS ngày 14/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc giao nhiệm vụ thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội và Quyết định số 700/QĐ-STNMT-KHTC ngày 28/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu thuộc Kinh phí tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, quyền khai thác khoáng sản theo quyết định của UBND Thành phố.

Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội thông báo việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tiêu chí lựa chọn như sau:

#### **1. Tên, địa chỉ đơn vị tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản:**

- Tên đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội.
- Địa chỉ: Tầng 1, nhà N2D khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

#### **2. Thông tin Tài sản bán đấu giá:**

Tài sản bán đấu giá là: Đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2023 đối với 03 điểm mỏ (03 mỏ cát) đợt 1 đã có kết quả thăm dò, được phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023 tại Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND Thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:



STT	Tên mỏ	Địa chỉ	Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Coste khai thác (m) <i>(độ sâu đáy mỏ khi kết thúc khai thác)</i>	Trữ lượng cấp 122 (m <sup>3</sup> )
1	Châu Sơn	Xã Châu Sơn, huyện Ba Vì	169.300	+1	703.536
2	Tây Đằng – Minh Châu	Thị trấn Tây Đằng, xã Minh Châu, xã Chu Minh, huyện Ba Vì.	815.306	+4	4.899.000
3	Thượng cát (Liên Mạc)	Phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm	157.300	+1	508.603

### 3. Giá khởi điểm của 03 mỏ cát đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

Theo Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá làm cơ sở tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 05 điểm mỏ cát (06 mỏ cát) trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023.

STT	Tên mỏ	Địa chỉ	Giá khởi điểm (đồng)	Bước giá (đồng)
1	Châu Sơn	Xã Châu Sơn, huyện Ba Vì	<b>2.881.000.000</b>	<b>144.000.000</b>
2	Tây Đằng - Minh Châu	Thị trấn Tây Đằng, xã Minh Châu, xã Chu Minh, huyện Ba Vì	<b>19.290.000.000</b>	<b>965.000.000</b>
3	Liên Mạc (Thượng Cát)	Phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm	<b>2.051.000.000</b>	<b>103.000.000</b>

### 4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng tiêu chí quy định tại Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH-14 ngày 17/11/2016, Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư Pháp và Văn bản số 1949/BTP-BTTP ngày 14/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc triển khai Thông tư số 02/2022/TT-BTP, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
<b>2</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0

3	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i>	2,0
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	1,0
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0
II	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b> ( <i>Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án</i> )	22,0
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4,0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0



3	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	<b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	<b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng.</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	1,0
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	<b>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</b>	3,0

2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.	5,0
1	<i>Hồ sơ có đầy đủ các tài liệu để chứng minh cho từng tiêu chí và trình bày sắp xếp theo đúng phụ lục 1 Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.</i>	2,0
2	<i>Trong năm liền kề (2022), có tổng giá các cuộc đấu giá thành so với tổng giá khởi điểm có tỷ lệ vượt cao nhất.</i>	3,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	Đủ điều kiện
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	Không đủ điều kiện

### 5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tổ chức đấu giá tài sản:

Thời gian nhận hồ sơ: 06 ngày làm việc (trừ thứ 7 và chủ nhật) kể từ ngày 06/7/2023 đến trước 17h00' ngày 13/7/2023. (trong giờ hành chính: buổi sáng từ 8h00' đến 12h00', buổi chiều từ 13h00' đến 17h00')

Người đến nộp hồ sơ mang theo giấy giới thiệu và Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc hộ chiếu - bản gốc (giấy ủy quyền nếu có).

Lưu ý: - Không nhận hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn đứng tên Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức đấu giá tài sản (theo mục 3.1 tại Văn bản số 1949/BTP-BTTP ngày 14/6/2022 của Bộ Tư pháp).

- Không hoàn trả lại hồ sơ đối với các trường hợp không được lựa chọn.

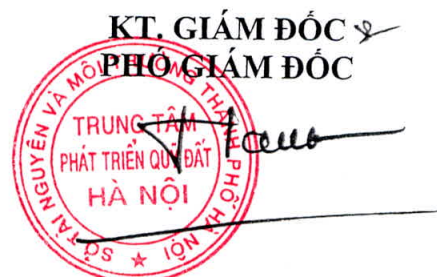
Địa điểm nộp hồ sơ: Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội - tầng 1, nhà N2D khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết và đăng ký tham gia./.

#### Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường; (để b/c)
- Giám đốc TT;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản.
- TT CNTT TNMT;
- Đài Phát thanh Truyền hình HN;
- Lưu: VT, QL&PTQĐ

(để công khai)



**Phạm Văn Huân**